

Số: 23/ KH-UBND

Hải Phòng, ngày 09 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 611/QĐ-TTg ngày 08/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Thực hiện Quyết định số 611/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 2616/QĐ-BNNMT ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch Bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nâng cao hiệu quả việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và định hướng Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; phương án bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, phương án phát triển thu gom và xử lý chất thải trong Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 02/12/2023 và Quy hoạch tỉnh Hải Dương (trước sáp nhập) thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1639/QĐ-TTg ngày 19/12/2023.

b) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, chủ động phòng ngừa, kiểm soát được ô nhiễm môi trường; phục hồi và cải thiện chất lượng môi trường; ngăn chặn suy giảm và nâng cao chất lượng đa dạng sinh học, nhằm bảo đảm quyền được sống trong môi trường trong lành của nhân dân trên cơ sở phân bố hợp lý không gian, phân vùng quản lý chất lượng môi trường; thiết lập các khu bảo vệ, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học; hình thành các khu xử lý chất thải tập trung cấp thành phố; xây dựng mạng lưới quan trắc và cảnh báo môi trường thành phố; phát triển kinh tế - xã hội bền vững theo hướng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế các-bon thấp, hài hòa với tự nhiên và thân thiện với môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

c) Xác định rõ vai trò, trách nhiệm chủ trì và phối hợp của các Sở, ban, ngành thành phố, địa phương và đơn vị có liên quan trong triển khai thực hiện Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia.



2. Yêu cầu

a) Đảm bảo tính khả thi, linh hoạt, phù hợp với nguồn lực thực hiện, điều kiện phát triển kinh tế của thành phố và hiệu quả trong việc triển khai thực hiện.

b) Huy động tối đa các nguồn lực và sự tham gia của các thành phần kinh tế trong việc thực hiện Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn thành phố.

c) Việc triển khai thực hiện Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn thành phố được tiến hành đồng bộ, gắn với việc tổ chức thực hiện quy hoạch chung thành phố đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các Chỉ thị, nghị quyết, chương trình, chiến lược quốc gia của Đảng và Chính phủ, các Chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

II. NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Rà soát, cập nhật phương án phân vùng môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trên địa bàn thành phố; định hướng mạng lưới quan trắc và cảnh báo môi trường cấp quốc gia, cấp thành phố đã được định hướng trong Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia vào quy hoạch thành phố và tổ chức thực hiện.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường;

b) Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, Sở Xây dựng và các cơ quan, địa phương liên quan.

c) Thời hạn hoàn thành: Theo tiến độ rà soát, lập Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quy hoạch chung thành phố (dự kiến trong năm 2025);

d) Sản phẩm: Phương án phân vùng môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trên địa bàn thành phố; định hướng mạng lưới quan trắc và cảnh báo môi trường cấp quốc gia, cấp thành phố đã được định hướng trong Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia được cập nhật vào Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030 và Quy hoạch chung thành phố.

2. Xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện các dự án, nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố

a) *Tăng cường công tác tuyên truyền, thực hiện phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt.*

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, UBND các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

- Sản phẩm: Các sản phẩm truyền thông (pano, áp phích, khẩu hiệu tuyên truyền,..) và các báo cáo kết quả thực hiện.

b) Xây dựng cơ sở hạ tầng cho các khu xử lý chất thải tập trung cấp tỉnh (tại thành phố không quy hoạch khu xử lý cấp quốc gia, cấp vùng)

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện:

+ Nhà máy xử lý rác thải Seraphin Hải Dương, Nhà máy xử lý chất thải rắn bằng công nghệ đốt rác phát điện tại khu vực Đình Vũ: Hoàn thành năm 2027.

+ Các khu xử lý tập trung đã nằm trong quy hoạch: Hoàn thành năm 2030.

- Sản phẩm: Nhà máy xử lý rác thải Seraphin Hải Dương, Nhà máy xử lý chất thải rắn bằng công nghệ đốt rác phát điện tại khu vực Đình Vũ và các khu xử lý tập trung đã nằm trong quy hoạch được đầu tư xây dựng và đưa vào vận hành.

c) Xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường đất ở khu vực bị ô nhiễm nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính và các cơ quan, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2030.

- Sản phẩm: Các khu vực đất bị ô nhiễm nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn thành phố được xử lý, cải tạo phục hồi đảm bảo an toàn môi trường. Đến năm 2030 không còn khu vực đất bị ô nhiễm nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn thành phố.

d) Cải tạo, phục hồi môi trường Bãi rác Đồ Sơn (Tại Công văn số 324/VP-MT ngày 13/01/2025, Ủy ban nhân dân thành phố đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư Dự án đóng cửa, cải tạo phục hồi môi trường)

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính và các cơ quan, địa phương liên quan.

- Thời hạn hoàn thành: Năm 2030.

- Sản phẩm: Bãi rác được đóng cửa, xử lý, cải tạo phục hồi đảm bảo an toàn môi trường.

3. Ban hành quyết định phê duyệt Đề cương nhiệm vụ xác định vị trí, ranh giới của vùng bảo vệ nghiêm ngặt, vùng hạn chế phát thải đã được xác định trong quy hoạch thành phố. Rà soát, cập nhật dữ liệu hiện trạng và định hướng phân vùng môi trường. xác lập khu bảo vệ, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường

b) Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, Sở Xây dựng và các cơ quan, địa phương liên quan.



c) Thời hạn hoàn thành: Trong thời hạn 05 tháng sau khi Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quy hoạch chung thành phố được phê duyệt.

d) Sản phẩm: Quyết định phê duyệt Đề cương nhiệm vụ xác định vị trí, ranh giới của vùng bảo vệ nghiêm ngặt, vùng hạn chế phát thải đã được xác định trong quy hoạch thành phố.

4. Bố trí quỹ đất cho khu xử lý chất thải tập trung cấp quốc gia, cấp vùng, cấp tỉnh; thực hiện việc giao đất để triển khai xây dựng và vận hành khu xử lý chất thải tập trung trên địa bàn; hình thành các khu xử lý chất thải tập trung trên địa bàn.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

b) Đơn vị phối hợp: Sở Xây dựng; các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu.

c) Thời hạn hoàn thành: Thường xuyên.

d) Sản phẩm: Các quyết định giao đất, cho thuê đất của cấp có thẩm quyền. Các khu xử lý chất thải tập trung cấp tỉnh được xác định cụ thể trong quy hoạch chung thành phố.

5. Nâng cấp, cải tạo hoặc có lộ trình dừng hoạt động và thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường các khu xử lý chất thải theo quy định.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường;

b) Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời hạn hoàn thành: Quý I/2026.

d) Sản phẩm: Kế hoạch được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, trong đó xác định rõ số lượng khu xử lý phải nâng cấp, cải tạo; số lượng khu xử lý phải dừng hoạt động và thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường; rõ lộ trình thực hiện để hoàn thành trong năm 2030.

6. Rà soát, thiết lập mạng lưới quan trắc và cảnh báo môi trường cấp tỉnh thống nhất, đồng bộ với mạng lưới quan trắc và cảnh báo môi trường cấp quốc gia, thiết lập mạng lưới quan trắc và cảnh báo môi trường vào hệ thống thông tin môi trường theo quy định; triển khai thực hiện chương trình quan trắc môi trường trên địa bàn thành phố. Xây dựng và nâng cấp trạm quan trắc chất lượng môi trường không khí tại các đô thị đặc biệt, đô thị loại I, II.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

b) Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các xã, phường, đặc khu.

c) Thời hạn hoàn thành: 2025- 2030 và thường xuyên.

d) Sản phẩm: Quyết định phê duyệt mạng lưới quan trắc môi trường của UBND thành phố và tổ chức triển khai.

K

7. Xây dựng, ban hành Kế hoạch hành động thực hiện kinh tế tuần hoàn, tái chế chất thải, các mô hình phát triển kinh tế thân thiện với môi trường trên địa bàn thành phố.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường

b) Đơn vị phối hợp: Ban Quản lý khu kinh tế, Sở Công thương, Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ; các Sở, ngành có liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu.

c) Thời hạn hoàn thành: Năm 2026.

d) Sản phẩm: Kế hoạch triển khai Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện kinh tế tuần hoàn đến năm 2035 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

8. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung Quy hoạch, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

b) Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu.

c) Thời hạn hoàn thành: Thường xuyên.

d) Sản phẩm: Các sản phẩm truyền thông (pano, áp phích, khẩu hiệu tuyên truyền,...) và các báo cáo kết quả thực hiện.

9. Tổ chức triển khai rà soát, xây dựng, điều chỉnh kế hoạch, các dự án trên địa bàn địa phương bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050; cập nhật nội dung các quy hoạch, đề án, dự án liên quan đang thực hiện trên địa bàn bảo đảm tính thống nhất đồng bộ giữa các quy hoạch có liên quan làm cơ sở để triển khai thực hiện; cập nhật nội dung các quy hoạch, đề án, dự án liên quan đang thực hiện trên địa bàn bảo đảm tuân thủ các định hướng về bảo vệ môi trường tại địa phương, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tài chính.

b) Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường; Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu.

c) Thời hạn hoàn thành: 2025-2026 (*Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện qua Sở Nông nghiệp và Môi trường theo yêu cầu*).

d) Sản phẩm: Các kế hoạch, dự án trên địa bàn thành phố thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia và các quy hoạch có liên quan làm cơ sở để triển khai thực hiện.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.



✓

2. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nội dung, nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm việc triển khai thực hiện Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách hàng năm theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tham mưu tổ chức thực hiện, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn thành phố; chủ trì và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện nội dung Quy hoạch, Kế hoạch trên địa bàn thành phố, báo cáo kết quả thực hiện Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Các Sở, ban, ngành thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan có liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định, chủ trì, phối hợp thực hiện nhiệm vụ, giải pháp tại Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo phân công tại Kế hoạch này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức thành viên, đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường; phối hợp với chính quyền địa phương xây dựng các mô hình về bảo vệ môi trường hiệu quả, triển khai các phong trào quần chúng tham gia bảo vệ môi trường; tăng cường vai trò phản biện, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để được chỉ đạo, giải quyết./. 

Nơi nhận:

- Chủ tịch;
- PCT TT Lê Anh Quân;
- Bộ NN&MT;
- Như Mục IV;
- CVP, PCVP Phạm Anh Tuấn;
- Các phòng: NNMT, NVKTGS;
- Lưu: VT, T. L. Khiết.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Quân